

Số: 114/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 Điều 48, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 215/2024/TLST-HNGĐ ngày 16/07/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị L - sinh năm: 1990

Anh M - sinh năm: 1990

Cùng cư trú tại: Phường T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Chị L hiện đang làm việc tại một cơ sở tại quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Chị L và anh M kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 18/10/2017 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 125/2017), đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị không hạnh phúc, đến nay tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 07 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị L và anh M thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Xác định anh chị có 02 con chung là cháu: K và cháu N cùng sinh ngày 15/04/2021. Sau ly hôn chị L sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi hai con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh M có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung (bao gồm bất động sản và động sản):* Anh chị đều trình bày không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ:* Anh chị đều trình bày không nợ ai và không ai nợ anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị L tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006600 ngày 15/07/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nguyên